

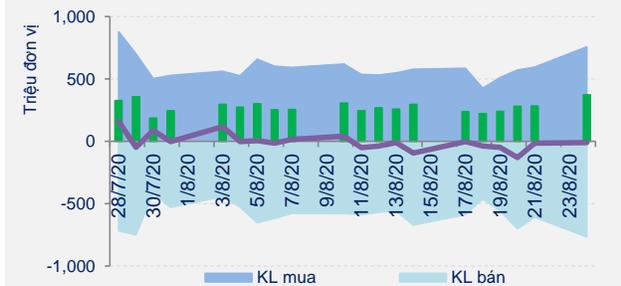
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 24/8/2020

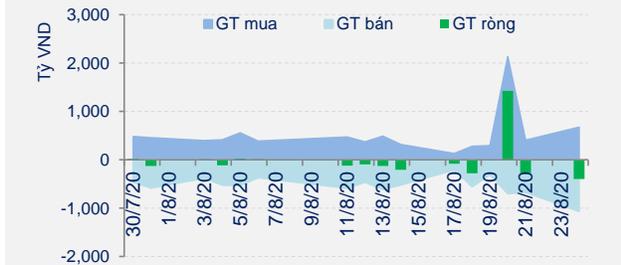
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	868.68	123.16
% Thay đổi	↑ 1.63%	↑ 0.42%
KLGD (CP)	372,994,705	61,705,229
GTGD (tỷ đồng)	6,347.29	788.57
Tổng cung (CP)	766,861,800	93,082,000
Tổng cầu (CP)	757,139,980	90,188,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	33,321,311	1,722,958
KL mua (CP)	24,543,021	276,049
GTmua (tỷ đồng)	673.95	7.18
GT bán (tỷ đồng)	1,070.08	14.21
GT ròng (tỷ đồng)	(396.14)	(7.02)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.97%	11.2	1.9	3.3%
Công nghiệp	↑ 0.98%	12.8	2.1	11.1%
Dầu khí	↑ 3.87%	-	1.7	3.5%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.22%	92.0	3.7	4.0%
Dược phẩm và Y tế	↑ 2.18%	12.9	2.5	1.7%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.16%	14.5	4.1	14.6%
Ngân hàng	↑ 1.73%	8.0	2.0	19.2%
Nguyên vật liệu	↑ 1.61%	14.4	1.6	19.5%
Tài chính	↑ 1.67%	14.4	2.4	20.8%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 1.18%	11.8	1.9	2.3%
VN - Index	↑ 1.63%	14.2	2.6	
HNX - Index	↑ 0.42%	9.8	1.6	

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng điểm trong phiên giao dịch đầu tuần với thanh khoản cũng được cải thiện. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 13,9 điểm (+1,63%) lên 868,68 điểm; HNX-Index tăng 0,52 điểm (+0,42%) lên 123,16 điểm. Thanh khoản trên hai sàn gia tăng so với phiên cuối tuần trước và cao hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 7.434 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 443 triệu cổ phiếu; trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm 1.111 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 452 mã tăng, 102 mã tham chiếu, 137 mã giảm. VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì đến hết phiên đã giúp cho chỉ số này kết phiên ở mức cao nhất. Nhóm cổ phiếu trụ cột được mua vào mạnh và đồng loạt kết phiên trong sắc xanh, có thể kể đến như VIC (+3,4%), VCB (+1,2%), VPB (+5,9%), BID (+1,8%), PLX (+4,2%), SAB (+1,9%), TCB (+2,9%), GAS (+1,4%), VHM (+0,6%), VNM (+0,8%)... Trên sàn HNX, các trụ cột như SHB (+2,2%), PVS (+1,6%), SHN (+4,5%)... đồng loạt tăng giúp chỉ số HNX-Index tăng điểm trong phiên đầu tuần. Nhóm cổ phiếu penny cũng dậy sóng và tăng trần như HQC (+6,7%), DRH (+6,9%), TDH (+7%), HAP (+6,9%), EVG (+6,8%), HID (+6,9%), TGG (+6,1%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Dòng tiền đổ mạnh vào thị trường trong bối cảnh dịch Covid-19 tại Việt Nam đang có những dấu hiệu tích cực với việc số ca nhiễm mới giảm dần theo từng ngày đã giúp các chỉ số đồng loạt tăng mạnh trong phiên đầu tuần. Trên góc nhìn kỹ thuật, VN-Index đang tiến gần đến vùng kháng cự quan trọng trong khoảng 870-875 điểm (MA200) và phản ứng tại đây sẽ xác định xu hướng trong thời gian tiếp theo. Khối ngoại bán ròng khá mạnh trong phiên hôm nay với hơn 400 tỷ đồng trên hai sàn và đây thường là tín hiệu không mấy tích cực đối với thị trường. Mặt khác, trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 9 tăng mạnh hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó chuyển basis âm sang thành basis dương 5,81 điểm cho thấy nhà đầu tư đang khá lạc quan về thị trường. Trong bối cảnh hiện tại, chúng tôi cho rằng dư địa tăng của thị trường không còn nhiều và sự đảo chiều có thể sớm xuất hiện. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 25/8, VN-Index có thể sẽ rung lắc nếu tiến vào vùng kháng cự trong khoảng 870-875 điểm (MA200). Những nhà đầu tư đã giải ngân bắt đáy trong đợt giảm về quanh ngưỡng 800 điểm (fibonacci retracement 38,2%) và đã chốt lời cổ phiếu quanh đường MA50 ngày nên tiếp tục đứng ngoài và quan sát thị trường.

MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **24/8/2020**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì cho đến hết phiên giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 13,9 điểm (+1,63%) lên 868,68 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC tăng 2.900 đồng, VCB tăng 1.000 đồng, VPB tăng 1.300 đồng. Ở chiều ngược lại, HNG giảm 200 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index cũng tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu gia tăng từ đầu phiên và được duy trì cho đến hết phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 124,412 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,52 điểm (+0,42%) lên 123,16 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: SHB tăng 300 đồng, PVS tăng 200 đồng, SHN tăng 400 đồng. Ở chiều ngược lại, ACB giảm 200 đồng.

GIAO DỊCH KHÓI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 395,63 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 8,1 triệu cổ phiếu. VNM là mã bị bán ròng nhiều nhất với 95,9 tỷ đồng tương ứng với 823 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 81,2 tỷ đồng tương ứng với 3,3 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, E1VFN30 là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 13,9 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu chứng chỉ quỹ.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 7,04 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 1,4 triệu cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,9 tỷ đồng tương ứng với 157 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SD5 với 1,8 tỷ đồng tương ứng với 377 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,9 tỷ đồng tương ứng với 45 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

WB: Việt Nam có tên trong top 16 nền kinh tế mới nổi thành công nhất

Dựa trên năng suất của 97 nền kinh tế kể từ năm 2000, WB cho biết nhóm thành công nhất bao gồm tất cả các nền kinh tế phát triển cũng như 16 thị trường mới nổi hiện nay như Ấn Độ, Việt Nam.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm khá mạnh trong phiên đầu tuần và chỉ số hiện kết phiên khá gần ngưỡng 870 điểm, khối lượng khớp lệnh gia tăng so với phiên cuối tuần trước và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 345 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 840 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 850 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 875 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 25/8, VN-Index có thể sẽ rung lắc nếu tiến vào vùng kháng cự trong khoảng 870-875 điểm (MA200).

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm nhẹ trong phiên giao dịch đầu tuần và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng tâm lý 120 điểm, khối lượng khớp lệnh gia tăng so với phiên cuối tuần trước và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 48 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 115 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 114 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 108 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 25/8, HNX-Index có thể sẽ rung lắc nếu tiến đến ngưỡng kháng cự tâm lý quanh 125 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 16 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 55,25 - 56,25 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 100.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và không đổi ở chiều bán ra so với sáng nay.

Tỷ giá trung tâm tăng 2 đồng

Ngày 24/8, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.212 đồng (tăng 2 đồng).

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới tăng 8,3 USD/ounce tương ứng với 0,43% lên 1.955,8 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,31 điểm tương ứng 0,33% xuống 92,927 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1839 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3124 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 105,75 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

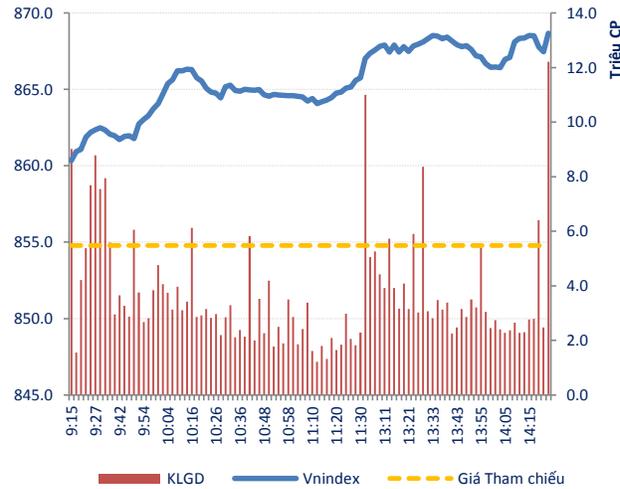
Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,32 USD tương ứng 0,76% lên 42,66 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

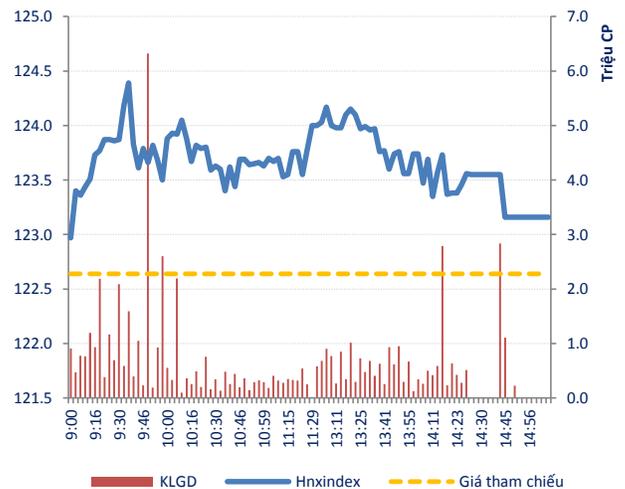
Kết thúc phiên giao dịch ngày 21/8, chỉ số Dow Jones tăng 190,6 điểm tương ứng 0,69% lên 27.930,33 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 46,85 điểm tương ứng 0,42% lên 11.311,8 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 11,65 điểm tương ứng 0,34% lên 3.397,16 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



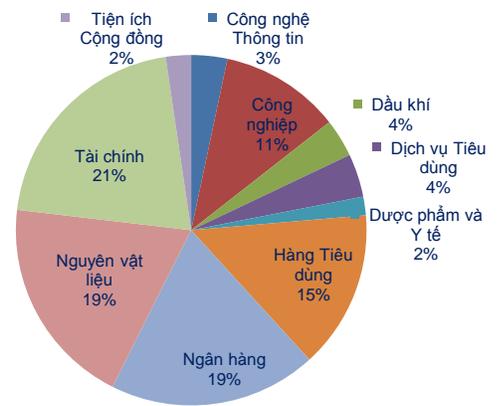
KLGD và HNX-Index trong phiên



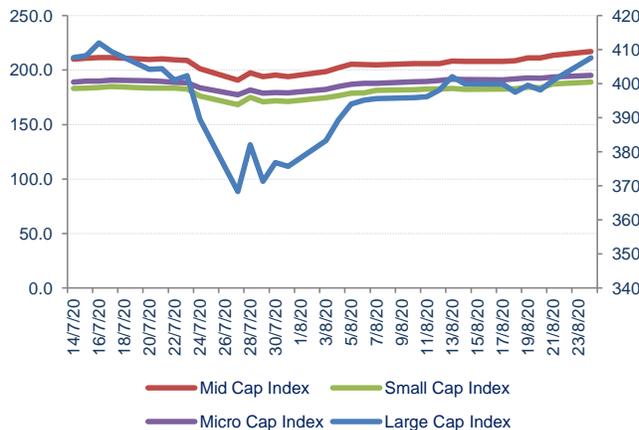
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



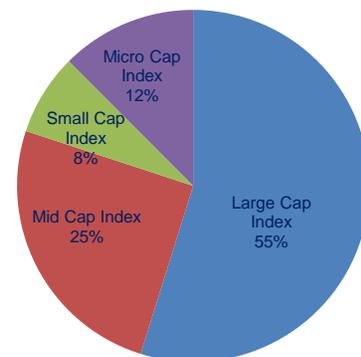
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	1,030,530	HPG	3,280,980
2	HQC	821,660	VRE	1,800,680
3	ROS	532,160	TDH	1,466,500
4	HAI	483,070	DIG	921,450
5	FUEVFVND	362,830	VNM	822,730

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	BVS	46,550	SD6	466,300
2	VCS	45,260	SD5	377,400
3	EID	7,500	TIG	179,900
4	PVI	5,700	PVS	156,945
5	DXP	5,600	SDT	120,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HQC	1.63	1.74	↑ 6.75%	17,469,670
STB	11.05	11.30	↑ 2.26%	16,893,830
HPG	24.35	24.80	↑ 1.85%	14,171,710
ITA	4.22	4.38	↑ 3.79%	13,550,290
ROS	2.24	2.25	↑ 0.45%	9,206,420

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	13.40	13.70	↑ 2.24%	15,561,017
ACB	21.20	21.00	↓ -0.94%	6,934,518
PVS	12.20	12.40	↑ 1.64%	5,530,056
MBG	5.30	5.80	↑ 9.43%	2,603,242
CEO	7.00	7.10	↑ 1.43%	2,427,272

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TDH	7.16	7.66	0.50	↑ 6.98%
TAC	42.25	45.20	2.95	↑ 6.98%
PNC	9.30	9.95	0.65	↑ 6.99%
VAF	10.75	11.50	0.75	↑ 6.98%
DGW	45.90	49.10	3.20	↑ 6.97%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NHP	0.60	0.70	0.10	↑ 16.67%
VIG	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
VLA	12.00	13.20	1.20	↑ 10.00%
GDW	21.00	23.10	2.10	↑ 10.00%
HTC	25.00	27.50	2.50	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HOT	42.35	39.40	-2.95	↓ -6.97%
DAT	59.80	55.70	-4.10	↓ -6.86%
BRC	11.40	10.65	-0.75	↓ -6.58%
DHM	7.79	7.30	-0.49	↓ -6.29%
NVT	4.79	4.50	-0.29	↓ -6.05%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BII	0.80	0.70	-0.10	↓ -12.50%
TPP	12.00	10.80	-1.20	↓ -10.00%
PCE	15.00	13.50	-1.50	↓ -10.00%
LO5	2.00	1.80	-0.20	↓ -10.00%
FID	1.00	0.90	-0.10	↓ -10.00%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HQC	17,469,670	0.6%	58	29.9	0.2
STB	16,893,830	3250.0%	1,349	8.4	0.7
HPG	14,171,710	17.7%	2,626	9.4	1.6
ITA	13,550,290	1.9%	216	20.3	0.4
ROS	9,206,420	-0.7%	(72)	-	0.2

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	15,561,017	13.0%	1,678	8.2	1.0
ACB	6,934,518	21.7%	2,870	7.3	1.5
PVS	5,530,056	3.9%	1,052	11.8	0.5
MBG	2,603,242	9.3%	1,022	5.7	0.5
CEO	2,427,272	2.7%	370	19.2	0.5

Top Độ biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TDH	↑ 7.0%	3.6%	816	9.4	0.3
TAC	↑ 7.0%	23.4%	4,602	9.8	2.3
PNC	↑ 7.0%	-0.7%	(105)	-	0.7
VAF	↑ 7.0%	2.9%	338	34.0	1.0
DGW	↑ 7.0%	20.5%	4,645	10.6	2.0

Top Độ biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NHP	↑ 16.7%	-30.3%	(2,650)	-	0.1
VIG	↑ 14.3%	-1.8%	(104)	-	0.1
VLA	↑ 10.0%	3.3%	472	27.9	1.0
GDW	↑ 10.0%	7.1%	1,150	20.1	1.5
HTC	↑ 10.0%	14.8%	3,555	7.7	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
1VFN3	1,030,530	N/A	N/A	N/A	N/A
HQC	821,660	0.6%	58	29.9	0.2
ROS	532,160	-0.7%	(72)	-	0.2
HAI	483,070	-0.1%	(9)	-	0.2
UEVFN	362,830	N/A	N/A	N/A	N/A

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
BVS	46,550	6.9%	1,713	5.9	0.4
VCS	45,260	39.2%	8,222	7.9	3.1
EID	7,500	14.4%	2,696	4.2	0.6
PVI	5,700	9.8%	3,061	10.9	1.0
DXP	5,600	11.3%	1,788	5.9	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	311,175	21.3%	4,916	17.1	3.5
VIC	301,036	6.0%	2,156	41.3	2.4
VHM	263,161	31.9%	6,651	12.0	3.5
VNM	202,871	35.1%	6,163	18.9	6.3
BID	159,473	11.2%	2,164	18.3	2.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	45,393	21.7%	2,870	7.3	1.5
SHB	24,048	13.0%	1,678	8.2	1.0
VCG	14,135	9.8%	1,751	18.3	1.8
VCS	10,088	39.2%	8,222	7.9	3.1
PVI	7,466	9.8%	3,061	10.9	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	2.15	7.9%	1,064	6.7	0.5
VCI	1.91	17.5%	4,109	5.7	1.0
KSB	1.86	26.2%	6,388	4.4	1.1
FRT	1.85	5.5%	912	27.0	1.5
ASM	1.83	9.3%	2,296	2.7	0.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
MBG	2.36	9.3%	1,022	5.7	0.5
TNG	2.05	19.5%	2,922	4.0	0.8
NHP	2.03	-30.3%	(2,650)	-	0.1
SHS	2.00	14.7%	1,959	5.8	0.8
MPT	1.97	0.6%	70	25.8	0.2



Website: www.shs.com.vn

Chiu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

TRỤ SỞ:

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

CHI NHÁNH TP.HCM

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
